

Ngày 30/06/2025	14,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.7%	6.3%	-11.1%

	Q2/25	
ROE	-3.5%	+/- YoY ▼ 27.9%

	Q2/25		
DT thuần	836	QoQ	YoY
		▲ 374	▼ 1,036
		▲ 80.9%	▼ 55.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,298	YoY
		▼ 1,671
		▼ 56.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	33.1	QoQ	YoY
		▲ 67.9	▲ 56.2
		▲ 195%	▲ 243%
	tỷ VNĐ		

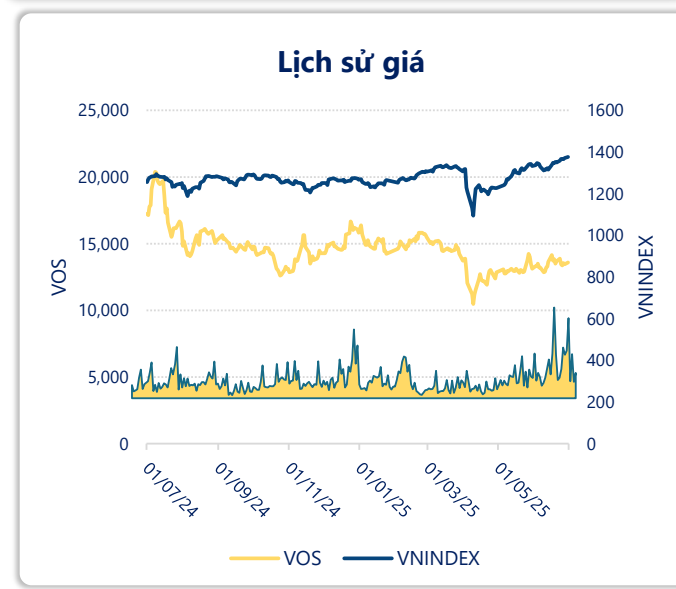
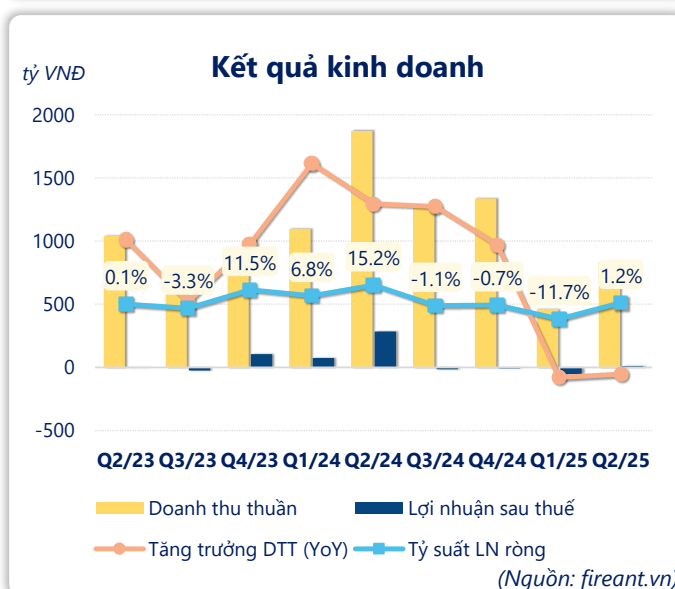
	6T 2025	
LN gộp	-1.67	YoY
		▼ 82.6
		▼ 102%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	11.7	QoQ	YoY
		▲ 64.8	▲ 60.6
		▲ 122%	▲ 124%
	tỷ VNĐ		

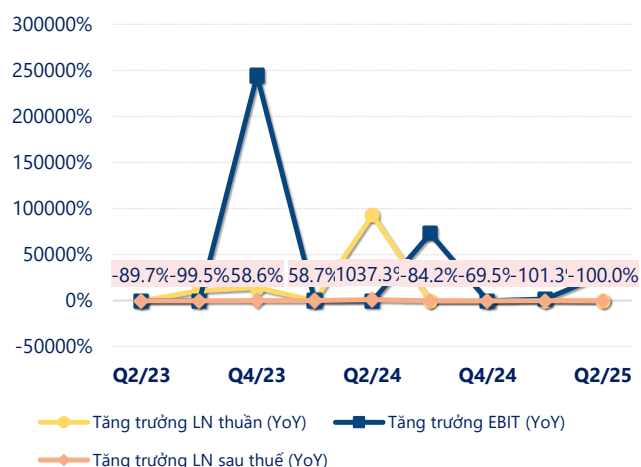
	6T 2025	
LN thuần	-41.4	YoY
		▼ 75.0
		▼ 223%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	10.3	QoQ	YoY
		▲ 64.2	▼ 274
		▲ 119%	▼ 96.4%
	tỷ VNĐ		

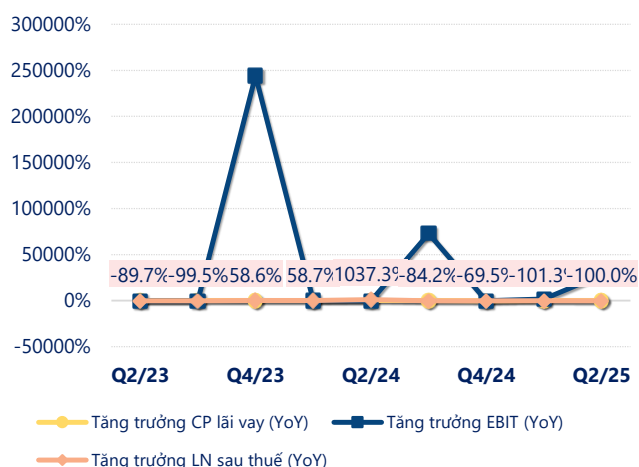
	6T 2025	
LN sau thuế	-43.6	YoY
		▼ 402
		▼ 112%
	tỷ VNĐ	



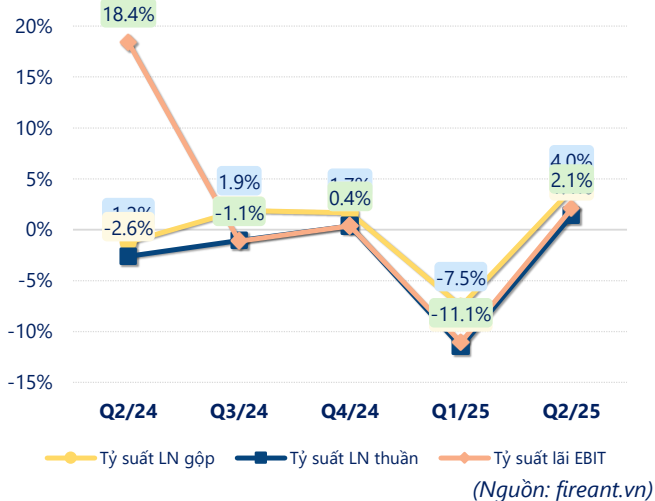
Tăng trưởng lợi nhuận



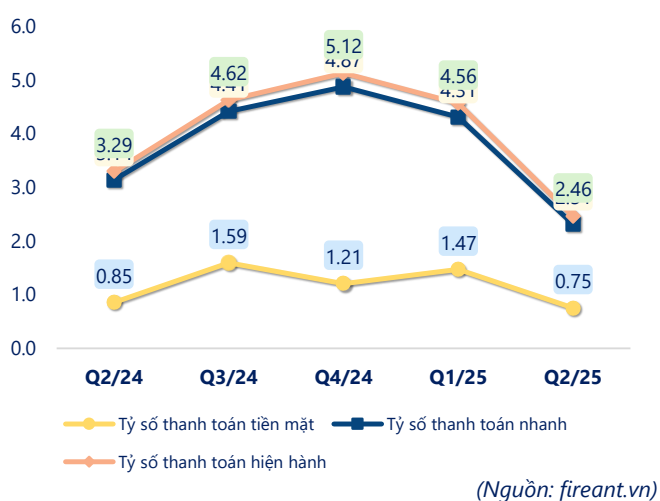
Tăng trưởng chi phí



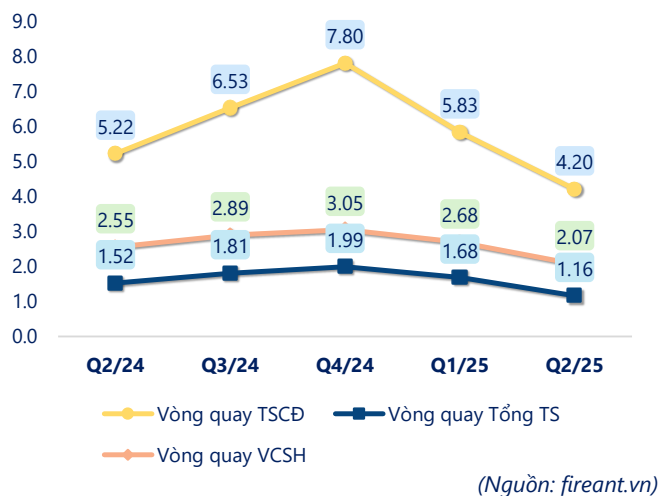
Tỷ suất lợi nhuận



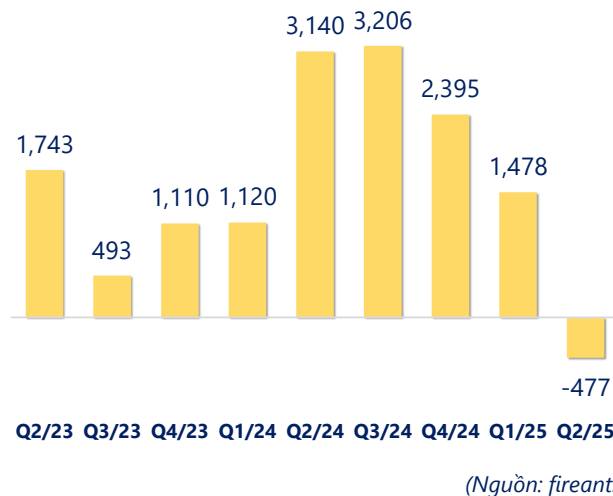
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	836	1,872	-55.4%	1,298	2,969	-56.3%
Giá vốn hàng bán	803	1,895	-57.6%	1,300	2,889	-55.0%
Lợi nhuận gộp	33.1	-23.1	243%	-1.67	80.9	-102%
Doanh thu HĐTC	20.8	16.2	28.7%	35.2	31.9	10.3%
Chi phí TC	8.45	3.48	143%	14.7	4.77	209%
Chi phí lãi vay	7.04	0.06	11637%	9.83	0.06	15045%
LN trong công ty LKLD	0.74	1.55	-52.3%	1.21	2.34	-48.2%
Chi phí bán hàng	16.2	17.3	-6.3%	30.3	34.5	-12.4%
Chi phí QLDN	18.3	22.8	-19.7%	31.2	42.3	-26.3%
LN thuần từ HĐKD	11.7	-48.9	124%	-41.4	33.6	-223%
Lợi nhuận khác	-1.40	393	-100%	-2.29	394	-101%
LN trước thuế	10.3	344	-97.0%	-43.7	427	-110%
Lợi nhuận sau thuế	10.3	284	-96.4%	-43.6	358	-112%
LNST của CĐ cty mẹ	10.3	284	-96.4%	-43.6	358	-112%

(Nguồn: fireant.vn)

